

T Cách và Vai Trò Trí Thức Địch Diện “Thù Ng” Giữa Các Nhà Lãnh Đạo Việt Nam

Tác Giả: TS. LS. Luu Nguyen Dat
Thứ Tư, 28 Tháng 9 Năm 2011 07:18

Nhưng thu hút người như “Kính gửi...Thưa quý vị...Trân trọng kính chào...” chỉ là cách thức thông qua bút xã giao, lịch thiếp, mà một người trí thức trung bình cũng biết sử dụng. Nhưng thu hút người này không hề có ý nghĩa thái độ kính trọng quá đáng hoặc khúm núm bất xứng.

Mục đích công khai của lá “Thù ng” là để [a] “đánh hạ những ý kiến chính đáng của nhân sĩ, trí thức trong nước” qua bài “Tuyên cáo” ngày 25 tháng 6, 2011 của 95 nhân sĩ, trí thức, tuyên cáo và lên án nhà cầm quyền Trung Quốc liên tục gây hấn, xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam” và [b] để “hình thành nên “Kiến nghị” ngày 10 tháng 7, 2011 của 20 nhân sĩ, trí thức, kêu gọi Quốc hội và Bộ Chính trị công khai hoá thực trạng quan hệ Việt-Trung, nhằm mang vào nhu cầu đổi mới hình thức chính trị, tôn trọng các quyền tự do, dân chủ của nhân dân để có thể thực hiện thành công nhiệm vụ bảo vệ và phát triển đất nước”. [2]

Nhưng vậy, thiếp nghĩ những mục đích trên có tính cách chân chính, xác thực, xứng đáng với ý thức của những trí thức trong nước, không vô cảm, không thờ ơ với vận mệnh đất nước.

Thoạt tiên, phải thấy đó là những cảm nghĩ, tự duy và quyết tâm của những người yêu nước, thức dân, dù đang bị cô lập, thất thế trong nước, ruồng bỏ nơi hải ngoại, xa khách quê người.

Và cũng phải công nhận rằng, với những thủ đoạn hiểm hóc như vậy, đi đi trong và ngoài nước, khi không những ký tên nơi Thù ng “[3] mà còn đích danh tên họ của mình là “trí thức” thì quả thật quý vị này quả can đảm, quả táo bạo. Cam đảm là dám đứng lên chống lại những khó khăn, thách thức, trong khi thái độ trù thủ, nơm nớp chờ đợi, hay dè dặt vô cảm có thể dễ dàng nhìn và đoán coi là bình thường, khôn ngoan. Táo bạo chỉ dám thú nhận góc “bất xứng” với chế độ cộng sản mà từ Mao Trạch Đông tới Hồ Chí Minh, những người đánh giá [về thực tế và chế độ] không bằng người phân biệt quê, hay lo ngại phân biệt *made in China*, quả gì mà ous, quả mà.

NỘI DUNG BỐ TÚC, THẬT CÁCH

Vậy cái sai lầm, thật cách đầu tiên của Nhóm “Thù Ng” là, tuy có thiện chí, có khả năng trí tuệ, nhưng lại diễn thân không đúng cách, đi thi không đúng chỗ, đi diễn không đúng người. Trong khi ai ai cũng đứng về phía quy định của cộng sản Việt Nam là con đường [hay con-gi], cháu ngoan [hay cháu-n] của bảo vệ quyền Trung Quốc; trong khi người dân bị u tình chế độ kông lảng

giống tham lam, ác đåc låi bå công an đång phiåt CSVN tåc khåc giåi tán, đánh đåp, bå tù; trong khi rõ råt tå Hå Chí Minh, Phåm Văn Đång tåi nhóm håu sinh båt khå-kính, tiåp nåi tiåm quyån, minh thå bán nåc, håp doanh, làm ăn chia chåc våi kå thù dân tåc...thì Nhóm “Thå Ngữ” låi “trån trång” đån thân đåu tå vào thiån chí, thiån tâm cåa chính lå bán nåc, phån dân, cåa băng đång tåi ác tà y tråi đó. Không khác nào nhåm måt đåp đåu vào đá, hay tå đåt cháy nhå con thiêu thân khi đåt dåu nhau båc vào håm cåt cåa vån nån, mà ngåi Tây phång gåi là “impasse” hay “dead end”, có thå trång trån chuyån ngå thành con đång-chåt hay tå đåo...

Thåt våy, cái “Thå Ngữ” đó, nêu thåc så chân chính, thì đång nhiên bå “thån låc”, loåi bå tåc khåc, råi yên ngå nåi bån låy nåc thåi. Chå khi nào đó là loåi tài liåu hiån kå a tång bán nåc, håi dân, do måy ngài “trå thåc” đåm đå đåt thì may ra måi låt vào måt đå, måt xanh cåa quý ngài “lån đåo” đång phiåt CSVN båt chính [nghĩa] tåi nåc ta.[4] Våy, cå đåi i hai đång — chính hay đåm — “Thå Ngữ” nhå våy đåu đån tåi tå đåa xã håi chå nghĩa.

Cái sai låm båt tåc thå hai, cái så hå đång trách cåa Nhóm “Thå Ngữ” là quá tå tin, tå hào, khi tå quyåt đång khung trong vå trí đåc đåo, đåc diån — “Chúng tôi, måt så trí thåc sinh sång tåi nåc ngoài” — đån nåi mang tiång bè nhóm quyån låc trí não siêu đång [“đåi-trå thåc”], tå coi våt chúng, đåc nhåt có ý kiån xây đång,[5] có åu thå đån thân yêu nåc hån đåm dân đen trong nåc, hån đåm tå nån cång sån, cång đåy nåi håi ngoåi. [6] Nhóm “Thå Ngữ” đã quên rång hay không muån thåy, ngoài con đång thåo công-vån-thå-ngå, còn có råt nhiåu cách xuång đång [“tåi La-må”] tåi Sài-gån, tåi Hà-nåi, våi đåy đå tå cách và thåc tâm yêu nåc, thång nåi, khi đång đåc, kiên trì lên tiång và hành đång quy mô nhåm loåi bå måt chính thå båt nhån, phån nåc, håi dân nhå ngåy quyån CSVN còn sót låi.

KHå NĂNG, TƯ CÁCH VÀ VAI TRå CåA NGå I TRå THåC

Tråc tiån, chúng ta hay đånh nghĩa rõ ràng thå nào là “trå thåc”. Căn cå vào các tå đån cå và thông đång ngày nay, tå kåp “trå thåc” bao gåm måt så ý nghĩa chính đång:

[a] tå cách, sinh hoåt liên hå tåi giåi chuyån làm viåc “lao đång trí óc”, có “trå thåc chuyån môn” cån thiåt cho hoåt đång nghå nghiåp giao phó;

[b] trí thåc cån có “trå thåc”, khå năng hiåu biåt nhå håc tåp hoåc kinh nghiåm, có hå thång vå så viåc, hiån tång tå nhiên hay xã håi;

[c] t ng l p trí th c, có giáo d c khoa b ng.

Căn c vào cách đ nh nghĩa theo kho n [a] và [b], ng i trí th c ch là các nhân v t xã h i l m l ng b ng trí óc và có kh năng hi u bi t chuyên môn. V y h là gi i nhân viên văn phòng [*white collar*

] song song v i gi i th thuy n làm vi c t i c x ng [*blue collar*

]. Cao h n, h tr thành qu n tr viên, giám đ c, giám th , chuyên viên, cán s , k s v.v. Tóm t t, ng i trí th c căn b n là nh ng ng i có kh năng làm vi c b ng đ u óc, trí não [*profession intellectuelle*].

N u ch căn c vào kho n [b], trí th c c n có “tri th c” [*connaissance*] do h c v n và kinh nghi m t o thành. V y ng i trí th c tr c tiên ph i là ng i hi u bi t r ng rãi, không ngu ng , bi t tôn tr ng s th t và l ph i.

Riêng kho n [c] đ nh nghĩa ng i “trí th c” thu c giai c p hay thành ph n xã h i có giáo d c khoa b ng [*classe intellectuelle*]. Thành ph n này v a có kh năng, v a có trách nhi m xã h i và chuyên khoa. H th ng là nh ng nhà văn, tác gi , giáo ch c, lu t gia, bác sĩ, chuyên viên khoa h c, qu n tr viên. Ng đ ng kh năng v i trách nhi m, ng i trí th c ph i có tài đ c v m t xã h i và ch c nghi p [*professional ethics/social responsibilities*]. Không th ch p nh n lo i trí th c, chuyên gia vô trách nhi m, thi u đ c đ ch c nghi p. Lo i trí th c-ph n-trí th c này s b xã h i chê trách, ru ng b , tr ng ph p [đã x y ra nhi u v m t t cách và đ o đ c chuyên nghi p, đ i n hình trong gi i giáo ch c, bác sĩ, lu t s , qu n tr viên, v.v.].

Nh v y, hi n t ng “trí th c” không có gì xa l , bi t đ i, đáng tránh né. H là chúng ta, ng i hàng xóm, anh ch em, con cháu, h hàng chúng ta. H tr c sau ch là nh ng con ng i đáng tr ng, đáng khen n u th c s có kh năng, có t cách, có tài đ c, có trách nhi m. H là nh ng nhân l c luôn lu n ph i t t o, t xét, bi t t tr ng. N u khi m khuy t nh ng đ i u ki n c n và đ trên, t t h n h t h nên kh c t cách và vai trò c a ng i trí th c trong xã h i c n m n, nhân b n.

T i thi u, ng i trí th c không th sát nh p v i lữ văn nô, nhân sĩ gi m o, xu t thân t nh ng lò

T  Cách và Vai Tr  Tr  Th  c Đ  i Di  n “Th  Ng ” G  i C c Nh  L nh Đ  o Vi  t Nam

Tác Giả: TS. LS. Luu Nguyen Dat
Thứ Tư, 28 Tháng 9 Năm 2011 07:18

ng  i tr  th  c, c  a ng  i Vi  t t  t  , hi  u bi  t r  ng, t  tr  ng v  t n tr  ng s  th  t v  hi  n t nh đ  t n  c, v  nguy  n v  ng v  s  m  ng chung c  a 90 tri  u ng  i d n trong n  c,[8] c  a 3 tri  u ng  i d n t  i h  i ngo  i, th  Quý V   t ph  i th  y r  CSVN l  ngu  n g  c v  đ  ng l  c c  a m  i tai   ng h  y ho  i t  qu  c, đ  y đ  a nh n d n. CSVN chuy n t  m  t th  c tr  ng ti  m quy n t  i m  t t  ch  c qu  c t  kh  ng b  nh n lo  i, c  p c  a, gi  t ng  i, nay v  n v  n l  m  t b ng đ  ng mafia đ  i ng y ph  s  n t  p th  .

N  u so s nh v  m  t khoa h  c đ  i chi  u, ch  c Quý V  c ng ph  i th  m đ  nh r  ng hi  n t  ng c  ng s  n t  i Trung Hoa v  Vi  t Nam l  nh  ng bi  n ch  ng c  a m  t căn b  nh nan gi  i, m  t th  ung th  đ  di căn, v  ph  ng c  u ch  a, v  a ng  y x  h  i, v  a ng  y y th  c h  , v  a v  nh n đ  o đ  n n  i c  Karl Marx đ  ph  i l n ti  ng ch  i t  : “...*Je ne suis pas Marxiste*”, [9] đ  đ  i l  y m  ng s  ng.

V  y n  u Quý V  th  c s  kh ng mu  n “t i nh  p” căn b  nh CS,  t nh  t Quý V  đ  ng n n công nh  n [9B], vun x  i, g p s  c k o d i căn b  nh hi  m ngh o đ . N  u Quý V  kh ng n  ra tay c  t b  nh  ng b  c l  lo t th n th  Vi  t Nam,  t ra Quý V  kh ng n n đ  ng  i kh c lo ng  i, c  c  m t  ng Quý V  coi th  ng nh  ng c  g  ng tr  b  nh, ng n b  nh c  a đ  s  ng  i Vi  t t  n  n c  ng s  n.

V  nh  t l  — t  i thi  u — Quý V  c ng kh ng n n ch  tr ch nh  ng n n nh n l  ch s  , t  ng b  CS h nh h  , b  t  , h  y h  i th n x c, kh  ng b  tinh th n, b i nh  danh đ  , t  c đ o t  t i s  n v  m  ng s  ng nh n b  n... l  “nh  ng ph  n t  ch  ng c  ng c  c đ an...h  c  p” [10], l  nh  ng k  “ngo  i đ  o”, sai đ  ng, l  c l  i.

N  u c  đ  p th  o l  i “Th  Ng ”, mong Quý V  đ  n th m v i ch  bi  u hi  n m  c đ  “danh ch nh ng n thu n” nh  sau: “Th  Ng  C  nh C o C c Nh  L nh Đ  o Vi  t Nam”.

C n ph  n tr n tr  ng, thi  t tha, xin Quý V  d nh l  i cho to n d n. H  m  i l  đ  i t  ng th  c s  c  a c c “Th  Ng  , K  n Ngh  , T y n C o”. H  m  i l  th nh t  quy  t đ  nh m  i c  i t  t  t đ  p, v  ng b  n cho đ  t n  c, cho ch nh h  .[11]

Xin Quý V  b  o tr  ng thanh danh ch n ch nh c  a gi  i tr  th  c Vi  t Nam b  ng c ch nu i đ  ng ch  kh  ph  c thi  n, thu  n khi  t, ho  c  t ra c ng c  thi  n t m, thi  n c  m t n tr  ng nh  ng ng  i Vi  t Nam t  t  , c  li m s  v  ng  l  c th  c hi  n n  t s  m  ng gi  i th  c  ng s  n, c  u n  c,

trên dân.

Chúng ta hãy cùng nhau thực hiện chí khí danh thép bất diệt của Nguyễn Trãi, đúc kết trong áng văn bất hủ *Bình Ngô Đại Cáo* – “Đem Đại Nghĩa Đem Thế Giới Trẻ Hung Tài. Lý Chí Nhân Đem Thay Công Nghiệp Bạo.” [12]

Trên đây,

[TS.LS . Luu Nguyen Dat](#)

CHÚ THÍCH

[1 & 2] Nguyễn Văn “Thế Giới Trẻ” đã đính hộ.

[3] danh sách 36 người đã ký tên gồm đa số là Mỹ: 22, còn lại thì rải rác, Pháp: 7, Canada: 3, có một số các nước khác như Đức, Anh: 1, Thụy Sĩ: 1 [Nguyễn Văn “Thế Giới Trẻ” đã đính hộ].

[4] Lê Xuân Khoa, “Bàn thêm về “Thế Giới Trẻ” của 36 trí thức hải ngoại”, *Hội Nhà Saigon 2015*, September 12, 2011.

Xin đính thêm:

Chu Tất Tiến, “THẾ GIỚI TRẺ KÍNH GẶP GIÁO SƯ VŨ QUANG THỨC”,
Làng Báo

, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “

Nhưng trong lĩnh vực quốc tế, theo quy tắc chung như lệ thời bang giao quốc tế, họ vẫn là chính quyền chính thức (gouvernement légal) của nước Việt Nam và đã được quốc tế thừa nhận.

Chúng ta gửi thư cho họ (thư không phải là kiên nghị hay đơn thỉnh cầu) vì hiện thời chỉ có họ là cơ quan thay đổi thể chế. Như vậy là “danh chính ngôn thuận”

[5] Chúng tôi cũng không chỉ trích người kêu gọi lý tưởng ký của mọi người để tránh bị hiểu lầm là có ý để lãnh đạo công đồng. [*nh trên-ibidem*].

[6] Chu Tất Tiến, “THẾ NGỒ KÍNH GỒI GIÁO SỒ VỒ QUỒ C THÚC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “Chi nh vi nhân dinh nhu vậy nên tôi không dề y toi nhưng loi chi trích – đôi khi rất ha cập – của một sồ phân tu ” công công cục đoan “.

[7] *What is the role of the accrediting agency?* The goal of accreditation is to ensure that education provided by institutions of higher education meets acceptable levels of quality. Accrediting agencies, which are private educational associations of regional or national scope, develop evaluation criteria and conduct peer evaluations to assess whether or not those criteria are met. Institutions and/or programs that request an agency’s evaluation and that meet an agency’s criteria are then “accredited” by that agency. For more information on accreditation in the United States, please visit: <http://www.ed.gov/admins/finaid/accred/index.html>

[8] Việt Nam, 90,549,390 Tháng 7, 2011, CIA World Factbook số c tính

[9] “... *Je ne suis pas Marxiste*” – This exchange is the source of Marx’s remark, reported by [Friedrich Engels](#)

:

ce qu’il y a de certain c’est que moi, je ne suis pas Marxiste

” (“what is certain is that [if they are Marxists], [then] I myself am not a Marxist”).

[9B] Chu Tất Tiến, “THẾ NGỒ KÍNH GỒI GIÁO SỒ VỒ QUỒ C THÚC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “

Nhung trong lĩnh vực quốc tế , theo quy tắc cung nhu lê thời bang giao quốc tế, họ vẫn là chính quyền chính thức (gouvernement légal) của nước Việt Nam và đã được quốc tế thừa nhận.

Chúng ta gửi thư ngỏ cho họ (thư ngỏ không phải là kiên nghị hay đơn thỉnh cầu) vì hiện thời chỉ có

họ là cơ kha nang thay đôi thể chế

. Như vậy là ” danh chính ngôn thuận”.

[10] Chu Tất Tiến, “THÔNG NGỘ KÍNH GIỮA GIÁO SĨ VĨ QUỐC THỨC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “

Chính vì nhân dân như vậy nên tôi không dè y toi nhưng lời trích – đôi khi rất hạ cấp – của một số phân tử ” công công cục đoan “.

[11] Chu Tất Tiến, “THÔNG NGỘ KÍNH GIỮA GIÁO SĨ VĨ QUỐC THỨC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “ N

hung trong lĩnh vực quốc tế , theo quy tắc cũng như lệ thời bang giao quốc tế, họ vẫn là chính quyền chính thức (gouvernement légal) của nước Việt Nam và đã được quốc tế thừa nhận. Chúng ta gửi thư ngỏ cho họ (thư ngỏ không phải là kiên nghị hay đơn thỉnh cầu) vì hiện thời chỉ có

họ là cơ kha nang thay đôi thể chế
. Như vậy là ” danh chính ngôn thuận”.

[12] *Bình Ngô dĩ i cáo* (1427) là bài cáo của Nguyễn Trãi viết thay lời Bình Địch nh vớ ã ng Lê Lợi dĩ tuyên cáo khởi thúc cuộc kháng chiến chống Minh, giành lấy dĩ dĩ c lập cho Đĩ Việt.

THÔNG NGỘ GIỮA CÁC NHÀ LÃNH ĐẠO VIỆT NAM VÀ HỒI M HOI NGOI BANG VÀ SĨ C MĨ NH DÂN TỬ C

Kính gửi:

Tư Cách và Vai Trò Trí Thức Trẻ Hiện Đại “Thế Trẻ” Giữa Các Nhà Lãnh Đạo Việt Nam

Tác Giả: TS. LS. Luu Nguyen Dat
Thứ Tư, 28 Tháng 9 Năm 2011 07:18

Chức vụ của Công nhân Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Chức vụ và Quyền lợi của Công nhân Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao của Công nhân Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Thế trẻ và Chính phủ của Công nhân Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Tư cách và Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam

Thưa quý vị,

Chúng tôi, một số trí thức sinh sống tại nước ngoài, gửi đến quý vị lá thư này để phát biểu những suy nghĩ về thế trẻ và xây dựng trẻ của tình hình nghiêm trọng của Việt Nam hiện nay.

Trước hết, chúng tôi muốn bày tỏ sự ngạc nhiên “Tuyên cáo” ngày 25 tháng 6, 2011 của 95 nhân sĩ, trí thức, tuyên cáo và lên án nhà cầm quyền Trung Quốc liên tục gây hấn, xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Chúng tôi đồng thời ngạc nhiên “Kiến nghị” ngày 10 tháng 7, 2011 của 20 nhân sĩ, trí thức, kêu gọi Quốc hội và Bộ Chính trị công khai hoá thực trạng quan hệ Việt-Trung, nhận mạnh vào nhu cầu đổi mới hệ thống chính trị, tôn trọng các quy định do, dân chủ của nhân dân để có thể thực hiện thành công nhiệm vụ bảo vệ và phát triển đất nước.

Cả hai bản Tuyên cáo và Kiến nghị hiện đại như những tiếng nói can đảm, trung thực của giới trí thức yêu nước mà chúng tôi có cảm thấy xúc động hay gián tiếp, trong nhiều năm qua. Dù xa quê hương đã lâu, dù còn mang quốc tịch Việt Nam hay đã trở thành công dân nước ngoài, chúng tôi vẫn luôn quan tâm đến các khó khăn và thu nhập của đất nước. Do đó chúng tôi nghĩ những ý kiến chính đáng của nhân sĩ, trí thức trong nước và chế trình bày ngắn gọn một số nhận định như sau đây.

Hiệu quả ngoại bang

Sau chiến tranh biên giới ở Bắc năm 1979, nguồn tài liệu do Nhà nước bành trướng hoá và quan hệ Việt-Trung cho thấy mối quan hệ giữa hai nước không tốt đẹp như nhu cầu ngoại giao và thương mại. Do hơn 30% dân số Việt Nam hiện sử dụng internet, thông tin ngày nay không còn là đặc quyền của riêng ai. Kết hợp các nguồn tài liệu khác nhau cũng cho thấy rằng ở Việt Nam, “Việt Nam là một đất nước đang quan trọng của khu vực và toàn thế giới” (“Sự phát triển và quan hệ Việt Nam-Trung Quốc trong 30 năm qua”, nxb Sự thật, 1979, trang 8).

Quan điểm trên được thể hiện rõ nét qua một chiến lược nhất quán của Trung Quốc trong gần 60 năm nay tuy chiến thuật tùy lúc, tùy thời có khác nhau: phân biệt Việt Nam ở Hội nghị Geneva năm 1954, ngăn chặn Việt Nam tham gia liên minh với Mỹ năm 1968, dùng vũ lực đánh chiếm toàn bộ Hoàng Sa năm 1974, phát động chiến tranh biên giới năm 1979, dùng vũ lực đánh chiếm một phần Trường Sa năm 1988; và sau khi quan hệ giữa hai nước đã bình thường hoá năm 1991, tăng cường liên lạc kinh tế, thu vét tài nguyên, thúc đẩy hiện đại hoá, xâm phạm chủ quyền và đời sống tàn bạo ở vùng biên giới Việt Nam trên Biển Đông.

Sức mạnh dân tộc

Việt Nam có lãnh thổ rộng ngoài biển, phần lớn là tài nguyên biển, trong nhu cầu thế giới. Việt Nam cũng có nhu cầu tài nguyên thiên nhiên, với hơn 20 triệu hecta rừng, và hơn 3.200km đường biển. Trong dân số gần 90 triệu, hơn 3 triệu người có trình độ đại học trở lên. Do biển chủ yếu thuộc về nước, hiện có hơn 3 triệu người sống ở Việt Nam sinh sống tại nước ngoài, trong đó có hơn 300.000 người có trình độ đại học trở lên và nhu cầu ngoại giao là chuyên gia, giáo sư và doanh nghiệp công ty, trình độ đại học hàng đầu của thế giới.

Vai trò chính quyền

Sau hơn 35 năm lãnh đạo một đất nước đang phát triển, các nhà cầm quyền chính quyền rõ hơn ai hết toan tính thâm độc của Trung Quốc và tình thế nguy nan của Việt Nam. Nhưng trong thời gian qua những chính sách và biện pháp đối nội và đối ngoại đã thực thi đã tỏ ra lúng túng và mâu thuẫn, trái với sự mong đợi của toàn dân. Tình thế này hiện nhiên làm suy yếu sức mạnh dân

Việt Nam, đòi hỏi chính quyền cần phải có những thay đổi toàn diện về cơ chế và chính sách mới có thể bảo vệ được chế độ và phát triển đất nước.

Những việc cần làm

Khác với các cuộc xâm lăng trong quá khứ, Trung Quốc trong thế kỷ XXI có nhiều lý do cần thiết hơn và nhiều điều kiện thuận lợi hơn để “khuếch trương và thôn tính” Việt Nam mà không cần sử dụng vũ khí hay tấn công nhân mạng. Mặc dù yếu kém hơn Trung Quốc về kinh tế và quân sự, Việt Nam có một lợi thế lớn chưa từng có trong lịch sử: không một nước nào do, dân chúng nào muốn thấy một nước được tài chuyên chế như Trung Quốc xâm phạm quyền lợi hay quyền tự quyết của một nước khác, đe dọa tình trạng ổn định trong khu vực và toàn cầu. Tuy nhiên, cũng sẽ không có quốc gia hay liên minh nào có thể hỗ trợ Việt Nam nếu, trước hết, chính phủ Việt Nam không chứng tỏ là có ý chí và khả năng bảo vệ dân tộc và đất nước của mình.

Một lần nữa, chúng tôi khẳng định những nhận xét và đề xuất chính đáng của qua các nhân sĩ, trí thức trong nước. Chúng tôi hi vọng quý vị lãnh đạo tiếp thu đóng góp quan trọng và sớm thiết lập một tiến trình cải cách thể chế để nhân dân tin tưởng và ủng hộ. Chúng tôi đề nghị những điều chỉnh chính sách này cần được chú trọng khi quyết định lộ trình:

1- Đối với Trung Quốc: Cần xác định công khai và rõ ràng lập trường của Việt Nam đối với chế độ quyên Hoàng Sa-Trường Sa-Biển Đông: mới tranh chấp phải được giải quyết dựa trên luật pháp quốc tế và chế độ lịch sử. Cần xét lợi toàn bộ quan hệ Việt-Trung và chế độ sự ảnh hưởng quyết định sai lầm trước đây khiến Việt Nam mất cân bằng, lệ thuộc vào mối quan hệ này trên các lãnh vực khác nhau. Cần nhận mạnh truy ngược hiềm hòa của Việt Nam với nhân dân Trung Quốc, đặc biệt là trí thức tiến bộ, để tranh thủ sự ủng hộ của họ trong việc cùng tranh đấu cho công bằng và quan hệ bình đẳng giữa hai nước.

2- Đối với ASEAN và các nước khác: Cần tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ hợp tác với thành viên ASEAN cũng như những nước then chốt khác. Cần duy trì trong việc bác bỏ đòi hỏi trên 80% chế độ quyên Biển Đông của Trung Quốc và trong lập trường đàm phán đa phương với Trung Quốc và Trường Sa. Cần tranh thủ sự ủng hộ của ASEAN và quốc tế cho một giải pháp về Hoàng Sa trên cơ sở luật pháp quốc tế và chế độ lịch sử. Cần thúc đẩy sự đồng thuận của ASEAN trong việc đổi tên Biển Đông thành Biển Đông Nam Á để góp phần vô hiệu hóa đòi hỏi chế độ quyên phi lý của Trung Quốc, và để tránh ngụy nhận về các tên gọi khác nhau cho một vùng biển chung.

Tư Cách và Vai Trò Trí Thức Trẻ ở Địa Điểm “Thị Ngõ” Của Các Nhà Lãnh Đạo Việt Nam

Tác Giả: TS. LS. Luu Nguyen Dat
 Thứ Tư: 28 Tháng 9 Năm 2011 07:18

Trở lại chủ đề cũ sau những mất mát của Trung Quốc đối với Việt Nam và trở lại tham vọng bành trướng, bá quyền ngày càng rõ ràng của Trung Quốc, đất nước và nhân dân đòi hỏi quý vị phát huy sức mạnh dân tộc, đoàn kết toàn dân trong và ngoài nước trong giai đoạn cực kỳ hiểm nguy cho Việt Nam. Chúng tôi mong quý vị dũng cảm nắm lấy thời cơ duy nhất để thực hiện một cuộc cách mạng dân chủ toàn diện, xây dựng một chính quyền thực sự của dân, do dân và vì dân, nhằm đưa Việt Nam lên vị thế xứng đáng với các nước trong khu vực và công đồng thế giới.

Trân trọng kính chào,

Ngày 21 tháng 8 năm 2011

Đông ký tên:

01	Đoàn Quốc Sỹ	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giáo sư ▪ Nhà văn 	Mỹ
02	Đình Xuân Quân	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tiến sĩ Kinh tế ▪ Chuyên gia Quốc tế về Phát triển 	Mỹ
03	Đoàn Thanh Liên	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Luật sư 	Mỹ
04	Hồ Bạch Thảo	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhà giáo ▪ Nhà Nghiên cứu Lịch sử 	Mỹ
05	Lê Thanh Minh Châu	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phụ tá Phó Viện trưởng, Phụ trách Chương trình Cao học Đại học Notre Dame, Indiana 	Mỹ
06	Lê Xuân Khoa	<ul style="list-style-type: none"> ▪ nguyên Phó Viện trưởng Đại học Sài Gòn ▪ nguyên Chủ tịch Trung tâm Tác vụ Đông Nam Á (SEARAC) 	Mỹ
07	Lê Trọng Quát	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Luật sư 	Pháp

08	Nghiêm Phuong Mai	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Chuyên gia Sinh học Phần tử và Giáo dục 	Canada
09	Ngô Đình Long	<ul style="list-style-type: none"> ▪ nguyên Quản đốc Trung tâm Nghiên cứu Nguyễn tử Đà Lạt ▪ nguyên Phó Khoa trưởng Chính trị Kinh doanh Đại học Đà Lạt ▪ Kỹ sư Nhóm Điều hành Lò Phản ứng Hạch tâm, Công ty Bechtel 	Mỹ
10	Nguyễn Thế Anh	<ul style="list-style-type: none"> ▪ nguyên Giáo sư Đại học Văn khoa Sài Gòn ▪ Giáo sư Ưu tú Ecole Pratique des Hautes Etudes, Paris-Sorbonne 	Pháp
11	Nguyễn Quốc Dũng	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Luật sư ▪ Hội viên Luật sư Đoàn New York và Luật sư Đoàn Hoa Kỳ 	Mỹ
12	Nguyễn Phạm Điện	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhà Nghiên cứu Lịch sử 	Úc

T Cách và Vai Trò Trí Th c Đ i Di n “Th Ng ” G i Các Nhà Lãnh Đ o Vi t Nam

Tác Giả: TS. LS. Luu Nguyen Dat

Thứ Tư: 28 Tháng 9 Năm 2011 07:18

13	Nguyễn Thị Ngọc Giao (Genie Nguyễn)	<ul style="list-style-type: none"> Chủ tịch Hội Tiếng Nói Người Mỹ gốc Việt 	Mỹ
14	Nguyễn Đức Hiệp	<ul style="list-style-type: none"> Tiến sĩ Khoa học Môi trường Nhà Khoa học Khí quyển, Bộ Môi trường và Thay đổi Khí hậu, New South Wales 	Úc
15	Nguyễn Ngọc Linh	<ul style="list-style-type: none"> nguyên Giáo sư Đại học Đà Lạt và Đại học Cửu Long 	Mỹ
16	Nguyễn Phúc Quế	<ul style="list-style-type: none"> Bác sĩ 	Pháp
17	Nguyễn Thái Sơn	<ul style="list-style-type: none"> Cố vấn Khoa học và Ngoại giao Việt 	Pháp

18	Nguyễn Hữu Xương	<ul style="list-style-type: none"> Giáo sư Hội huu Vật lý, Sinh vật, Hoá học và Sinh hoá, Đại học California, San Diego 	Mỹ
19	Phạm Hồng Công	<ul style="list-style-type: none"> Dược sĩ 	Canada
20	Phạm Phan Long	<ul style="list-style-type: none"> Kỹ sư Tư vấn 	Mỹ
21	Phạm Xuân Yêm	<ul style="list-style-type: none"> Giám đốc Nghiên cứu, Trung tâm Quốc gia Nghiên cứu Khoa học (CNRS) và Đại học Paris-VI 	Pháp
22	Phan Tấn Hải	<ul style="list-style-type: none"> Nhà Nghiên cứu Phật học Nhà văn 	Mỹ
23	Phùng Liên Đoàn	<ul style="list-style-type: none"> Tiến sĩ Vật lý Nguyên tử Chủ tịch Trung tâm Khuyến khích Tự lập 	Mỹ
24	Tạ Văn Tài	<ul style="list-style-type: none"> Luật sư Massachusetts nguyên Giáo sư các trường Luật Việt Nam nguyên Giảng sư Luật, Đại học Harvard 	Mỹ

25	Tăng Thị Thành Trai	<ul style="list-style-type: none"> Giáo sư Thực thụ Đại học Luật khoa, Đại học Notre Dame, Indiana 	Mỹ
26	Thái Văn Cứu	<ul style="list-style-type: none"> Chuyên gia Khoa học Không gian 	Mỹ
27	Thái Công Tung	<ul style="list-style-type: none"> nguyên Giáo sư Đại học Nông Lâm Sóc Sài Gòn Chuyên gia Tư vấn Nông nghiệp của Canada tại Haiti, Nepal, và Phi châu 	Canada
28	Trần Đình Dũng	<ul style="list-style-type: none"> Kỹ sư Hoá học và Môi trường 	Mỹ

29	Triều Giang	<ul style="list-style-type: none"> Giám đốc Hội Sinh thái Việt Kỹ gia 	Mỹ
30	Trịnh Hội	<ul style="list-style-type: none"> Luật sư 	Mỹ
31	Trương Hữu Lương	<ul style="list-style-type: none"> Luật gia 	Pháp
32	Trương Hồng Sơn (Trương Vũ)	<ul style="list-style-type: none"> Tiến sĩ Khoa học nguyên Chuyên gia Hàng không Vũ trụ Quốc gia (NASA) Nhà văn, họa sĩ 	Mỹ
33	Trương Bốn Tài	<ul style="list-style-type: none"> Tiến sĩ Quản trị học Giáo sư Đại học Phoenix, California 	Mỹ
34	Vũ Giản	<ul style="list-style-type: none"> Chuyên gia Tài chính và Ngân hàng nguyên Tư vấn Trợ giúp Việt Nam của Bộ Kinh tế Thụy Sĩ 	Thụy Sĩ

Tư Cách và Vai Trò Trí Thức Đương Đại “Thế Ngự” Của Các Nhà Lãnh Đạo Việt Nam

Tác Giả: TS. LS. Luu Nguyen Dat

Thứ Tư: 28 Tháng 9 Năm 2011 07:18

35	Vũ Khánh Thành MBE	<ul style="list-style-type: none">▫ Giám đốc Hội An Việt tại Vương Quốc Anh▫ nguyên Nghiên viên Thành phố Hackney London	Anh
36	Vũ Quốc Thái	<ul style="list-style-type: none">▫ nguyên Giám đốc trường Luật, Đại học Hà Nội▫ nguyên Khoa trưởng Luật khoa, Đại học Sài Gòn▫ nguyên Giáo sư Luật khoa, Đại học Paris-XII	Pháp